TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **13/2023**/HS-ST
Ngày: **20-6-2023**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Võ Thị Ngọc The**

2. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Hoài N , sinh ngày 20/01/1996. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Trần Đức T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Tiền án: Ngày 19/5/2016, Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2018, chấp hành xong nghĩa vụ về án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/7/2016, được xóa án tích.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 02/12/2022 chuyển tạm giam đến nay. *(Bị cáo có mặt)*.

** Người bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Hoài N :* Luật sư **Hoàng Quốc Việt** - Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2022, Trần Nguyễn Hoài N ở nhà tại Khu phố Đ , thị trấn T , huyện T thì có một người bạn quen biết ngoài xã hội tên thường gọi là Tuấn (không rõ lai lịch) dùng số điện thoại 0357160767 gọi điện đến để hẹn gặp N tại đoạn đường gần nhà trọ "Anh Nam" thuộc khu phố Kinh B, thị trấn T . Khi N đến nơi, Tuấn gửi cho N 01 (một) bịch nylon bên trong có 21 (hai mươi mốt) bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể là ma túy đá và dặn N giữ giúp để Tuấn đi công việc về sẽ lấy. N biết đó là ma túy nhưng vẫn đồng ý nhận giữ giúp cho Tuấn. Đồng thời, Tuấn còn cho N thêm 01 (một) bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể là ma túy đá để N sử dụng.

Sau khi nhận ma túy từ Tuấn, N đem đến nhà của Nguyễn Văn T1, sinh năm 2001, tại địa chỉ khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, khi đến trước nhà Nguyễn Văn T1, N nhặt được một cái vỏ hộp kẹo bằng nhựa (loại hộp đựng kẹo sing gum Cool Air) bỏ số ma túy mà Tuấn gửi vào đó và khi gặp T1 thì N có nói với Nguyễn Văn T1 *"Cái này đồ người ta gửi không được đụng vô"* rồi để trên giường ngủ của T1 ở chỗ dưới gối ngay vị trí N ngồi. Sau đó, N thấy trên giường của T1 có sẵn một cái bình nhựa dùng để sử dụng ma túy nên lấy bịch ma túy của Tuấn cho đổ một nửa ma túy vào trong bình, gắn nỏ thủy tinh của N mang theo vào và sử dụng ma túy. Còn lại một ít ma túy trong bình N để ở trên giường và cất phần ma túy còn dư trong bịch nylon vào vỏ hộp điện thoại để trên giường ngủ của T1. Lúc này, có Nguyễn Văn T2, sinh năm 1999, trú tại khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T là bạn của T1 đến nhà chơi, N đi ra ngoài cửa ngồi chơi trò chơi trên điện thoại di động. Một lúc sau thì T2 và T1 đi ra ngoài đi mua ốp lưng điện thoại, N vào nằm trên giường của T1 thì đến khoảng 20 giờ bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra, bắt quả tang N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong vỏ hộp kẹo bằng nhựa và vỏ hộp điện thoại và tiến hành tạm giữ:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng viền màu đỏ, có kích thước 7,5cm x 4,0cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được thu giữ trên giường ngủ nhà Nguyễn Văn T1, được niêm phong trong phong bì màu trắng có đánh số thứ tự 01.

- 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 01cm x 2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được thu trong hộp giấy màu trắng hình chữ nhật kích thước 16,8cm x 5,8cm x 8,5cm để trên giường N ngồi được niêm phong trong phong bì màu trắng có đánh số tứ tự 02.

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng, viền màu đỏ kích thước 05cm x 8,2cm bên trong có chứa:

+ 05 (năm) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 03cm x 1,3cm.
+ 04 (bốn) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,5cm x 1,3cm.
+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 3,5cm x 1,3cm.
+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 4cm x 1,3cm.
+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,3cm x 1,3cm.
+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,6cm x 1,3cm.
+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,9cm x 1,3cm.
+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,2cm x 1,3cm.
+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 1,9cm x 1,3cm.
+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,4cm x 1,3cm.
+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước 2,1cm x 1,3cm.

Bên trong tất cả các bịch nylon trên đều có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được thu trong hộp nhựa màu trắng có nắp bật, phía trên nắp có dòng chữ CoolAir cao 8cm nơi rộng nhất có đường kính 5cm để trên giường nơi N ngồi được niêm phong trong phong bì màu trắng có đánh số thứ tự 03.

- 01 (một) bình nhựa trong suốt có nắp màu trắng bên trên nắp có gắn nỏ thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá) và ống hút nhựa màu đen được thu trên tủ tivi cách chỗ N ngồi khoảng 02 mét.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, imei1: 867609037209152, imei2: 867609037209145.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đã qua sử dụng số IMEI1: 358465092041550, số IMEI2: 358466092041558.

Quá trình điều tra, N khai nhận giữa N và T1 có mối quan hệ là bạn bè ngoài xã hội khoảng 03 đến 04 năm nay, T1 ở một mình tại nhà thuộc Khu phố Kinh B, thị trấn T nên N nhiều lần đến nhà T1 chơi, ngủ ở đây và sử dụng ma túy chung. Vào ngày 25/11/2022, N sử dụng ma túy xong thì đi ra ngoài, phần ma túy còn lại T1 và T2 tự ý lấy sử dụng. Lời khai của T1 và T2 khai nhận khi T2 gọi điện cho T1 bằng phần mềm Messenger của mạng xã hội Facebook hỏi có ma túy không thì T1 kêu T2 đến nhà. Khi đến nơi, T2 đưa cho N 100.000 đồng và cùng với T1, N sử dụng ma túy trong bình. Tuy nhiên, qua đối chất với T1 và T2, Trần Nguyễn Hoài N không thừa nhận có sự việc nhận 100.000 đồng và cho phép T1, T2 cùng sử dụng ma túy.

Đối với người tên Tuấn, N khai quen trong thời gian làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh, chỉ biết tên Tuấn, không rõ họ, địa chỉ nhà ở đâu. Tuấn có đặc điểm khoảng 37 tuổi, cao khoảng 1,68m, dáng người mập, da ngăm đen, nói giọng miền Nam.

Tại các biên bản xét nghiệm chất ma túy tại Công an huyện T , Trần Nguyễn Hoài N và Nguyễn Văn T1 đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại bị thu giữ nhãn hiệu OPPO màu hồng, imei1: 867609037209152, imei2: 867609037209145 của Trần Nguyễn Hoài N , N xác định

số điện thoại 0357160767 là của Tuấn vào ngày 25/11/2022 có thời gian gọi đi vào lúc 16 giờ 08 phút; 18 giờ 30 phút; 19 giờ 17 phút và 19 giờ 18 phút. 01 cuộc gọi đến số 1530357160767 lúc 16 giờ 07 phút *(Bút lục số 56)*. Trung tâm Viettel Kiên Giang cung cấp thông tin thuê bao được đăng ký kích hoạt tại thời điểm trên bởi Nguyễn Đình T, sinh ngày 28/02/1971, địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có tiến hành xác minh nhưng T không có mặt ở địa phương, không rõ đang làm gì, ở đâu.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác định loại, khối lượng của chất nghi là ma túy được thu giữ khi bắt quả tang và giám định dấu vết đường vân trên các bịch nylon được thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 1153/KL-KTHS, ngày 30/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, được niêm phong gửi giám định **không phải là chất ma túy**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **5,2283 gam.**

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi giám định là **chất ma túy, loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,0392 gam**.

- Mẫu 03: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 21 (hai mươi mốt) bịch nylon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi giám định **là chất ma túy, loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **4,1349 gam.**

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Tại bản kết luận giám định số 1154/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Trên 23 (hai mươi ba) bịch nylon (mẫu cần giám định) không có dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định.

* Cáo trạng số 11/CT-VKSTH ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Nguyễn Hoài N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Trần Nguyễn Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Hoài N mức án từ 03 năm đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 26/11/2022.

***** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án, các công cụ liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng gồm:

+ Mẫu 02: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 0,0283 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 02;

+ Mẫu 03: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 4,1109 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 03;

- 01 (một) bình nhựa trong suốt có nắp màu trắng bên trên nắp có gắn nỏ thủy tinh (dụng cụ dùng để chơi ma túy) và ống hút nhựa màu đen;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng có nắp bật, phía trên nắp có dòng chữ CoolAir cao 8cm nơi rộng nhất có đường kính 5cm;

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, hình chữ nhật kích thước 16,8cm x 5,8cm x 8,5cm.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, imei1: 867609037209152, imei2: 867609037209145 (đã qua sử dụng).

*** Luật sư Hoàng Quốc Việt** - Luật sư Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Hoài N : Thống nhất với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Nguyễn Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; cũng thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án đầu khung là 03 năm tù theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/11/2022, Đội Cảnh sát điều tra về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện T tiến hành kiểm tra tại nhà của Nguyễn Văn T1 ở Tổ 9, khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T và bắt quả tang bị cáo Trần Nguyễn Hoài N đang có hành vi tàng trữ trong hộp kẹo bằng nhựa nhãn hiệu CoolAir và vỏ hộp điện thoại tổng cộng 22 (hai mươi hai) bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, qua giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là **4,1741 gam**. Trần Nguyễn Hoài N thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 21 (hai mươi mốt) bịch nylon bên trong chứa chất ma túy giúp cho một người bạn tên Tuấn không rõ lai lịch và 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Theo kết luận giám định số 1153/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 22 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 4,1741 gam.

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Trần Nguyễn Hoài N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã đồng ý giữ ma túy giúp cho người khác một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 0,0283 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 02;

- Mẫu 03: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 4,1109 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 03;

- 01 (một) bình nhựa trong suốt có nắp màu trắng bên trên nắp có gắn nỏ thủy tinh (dụng cụ dùng để chơi ma túy) và ống hút nhựa màu đen;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng có nắp bật, phía trên nắp có dòng chữ CoolAir cao 8cm nơi rộng nhất có đường kính 5cm;

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, hình chữ nhật kích thước 16,8cm x 5,8cm x 8,5cm; do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước*:* 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, imei1: 867609037209152, imei2: 867609037209145 (đã qua sử dụng).

[6] Đối với các vật chứng thuộc sở hữu của Nguyễn Văn Thiện không liên quan đến sự việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả lại:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 4,8742 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 01; theo Kết luận số 1153/KL-KTHS ngày 30/11/2022 không phải là ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đã qua sử dụng số IMEI1: 358465092041550, số IMEI2: 358466092041558; là phù hợp.

- Đối với người tên Tuấn và Đặng Đình Tâm, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch. Sau khi kết thúc điều tra đối với bị cáo Trần Nguyễn Hoài N , Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ về các tình tiết liên quan đến vụ án, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

- Đối với nỏ thủy tinh của bị cáo N và bình nhựa của Nguyễn Văn T1 là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy do không đủ định lượng nên không xử lý về Tội tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với việc bị cáo N dùng bình nhựa của Nguyễn Văn T1 sử dụng ma túy và lời khai của T2 và T1 về việc sử dụng ma túy, qua đối chất chưa đủ căn cứ xử lý bị cáo Trần Nguyễn Hoài N về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí do thuộc hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyễn Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Nguyễn Hoài N 03 (ba) năm tù.** Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 0,0283 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 02;

- Mẫu 03: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 4,1109 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1153/Mẫu 03;

- 01 (một) bình nhựa trong suốt có nắp màu trắng bên trên nắp có gắn nỏ thủy tinh (dụng cụ dùng để chơi ma túy) và ống hút nhựa màu đen;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng có nắp bật, phía trên nắp có dòng chữ CoolAir cao 8cm nơi rộng nhất có đường kính 5cm;

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, hình chữ nhật kích thước 16,8cm x 5,8cm x 8,5cm.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, imei1: 867609037209152, imei2: 867609037209145 (đã qua sử dụng).

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKSTH ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Nguyễn Hoài N được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến